

Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn

1. Định Nghĩa và Giải Thích

1.1 Định Nghĩa:

“**Tài Khoản**” nghĩa là bất kỳ tài khoản Ngân Hàng nào (bao gồm bất kỳ tài khoản phụ) được mở tại Ngân Hàng dưới tên của Khách Hàng.

“**Chỉ Thị Có Sai Sót**” nghĩa là một Chỉ Thị mà Ngân Hàng cho là không rõ ràng, mâu thuẫn, không chính xác, không đầy đủ, không đáng tin cậy, chưa được chấp thuận hoặc sẽ vi phạm bất kỳ luật áp dụng, lệnh hay quy định nào của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào.

“**Đơn Vị Liên Kết**”, đối với một công ty, nghĩa là:

- (a) bất kỳ Công Ty Con nào của công ty đó;
- (b) bất kỳ Công Ty Mẹ của công ty đó; hoặc
- (c) bất kỳ Công Ty Con nào khác của Công Ty Mẹ đó

bao gồm các trụ sở chính và các chi nhánh của các công ty nêu trên.

“**Thỏa Thuận**” nghĩa là hợp đồng, thỏa thuận giữa Các Bên, bao gồm Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn này, Quy Định Bổ Sung Của Quốc Gia liên quan, Các Quy Định Bổ Sung Về Dịch Vụ liên quan, TBTPL và bất kỳ điều khoản và điều kiện nào được chấp thuận bởi Các Bên.

“**Đơn Yêu Cầu**” nghĩa là một đơn yêu cầu theo đó Khách Hàng đề nghị Ngân Hàng cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào (bao gồm cả đơn yêu cầu bổ sung).

“**Người Được Ủy Quyền**” nghĩa là bất kỳ người nào được chỉ định bằng văn bản là người có quyền hành động thay mặt cho Khách Hàng phù hợp với Ủy Quyền hoặc bằng bất kỳ hình thức ủy nhiệm nào khác.

“**Cơ Quan Có Thẩm Quyền**” nghĩa là bất kỳ chính phủ, cơ quan thuộc chính phủ, cơ quan hành chính, cơ quan quản lý hoặc giám sát hoặc cơ quan có thẩm quyền, tòa án hoặc cơ quan xét xử nào có thẩm quyền đối với Ngân Hàng hoặc Thành Viên Ngân Hàng.

“**Ngày Làm Việc**” tại bất kỳ Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ nào, nghĩa là một ngày mà vào ngày này các ngân hàng mở cửa hoạt động thông thường tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ.

“**Thành Viên Ngân Hàng**” nghĩa là Standard Chartered PLC hay bất kỳ Đơn Vị Liên Kết nào của Standard Chartered PLC.

“**Kênh Thông Tin**” nghĩa là bất kỳ hệ thống, phương tiện hoặc kênh truyền dẫn nào, bao gồm kênh ngân hàng điện tử, trang web, SWIFT, internet, điện thoại, Thiết Bị Di Động, fax và thư điện tử, cho phép Các Bên liên lạc, trao đổi thông tin và tài liệu.

“**Thành Viên Tập Đoàn Khách Hàng**” nghĩa là Khách Hàng hoặc bất kỳ Đơn Vị Liên Kết nào của Khách Hàng.

“**Mã Định Dạng Khách Hàng**” nghĩa là phương tiện nhận dạng duy nhất (dưới dạng hoặc tổ hợp mật khẩu, số PIN, nhận dạng cá nhân hoặc Chia Khóa Điện Tử) được cấp cho Khách Hàng hoặc do Khách Hàng lựa chọn.

“**Các Hệ Thống của Khách Hàng**” nghĩa là bất kỳ đường truyền thông tin, kết nối mô-đem hoặc các phương tiện, phần mềm, phần cứng, Thiết Bị Di Động hoặc thiết bị khác mà Khách Hàng được cung cấp và sử dụng để truyền hoặc nhận bất kỳ thông tin hoặc tài liệu nào.

“**Kiểm Soát**” nghĩa là khi một chủ thể (trực tiếp hoặc gián tiếp và hoặc thông qua vốn góp, quyền biểu quyết, hợp đồng hoặc bằng cách khác) có quyền chỉ định và/hoặc bãi nhiệm đa số thành viên của cơ quan điều hành của một chủ thể khác hoặc bằng cách khác kiểm soát hoặc có quyền kiểm soát các công việc và các chính sách của chủ thể kia và chủ thể kia trở thành “**Bị Kiểm Soát**” bởi chủ thể đầu tiên.

“**Quy Định Bổ Sung Của Quốc Gia**” nghĩa là các quy định bổ sung của quốc gia áp dụng đối với một Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ.

“**Chứng Chỉ Số**” nghĩa là một thiết bị điện tử được sử dụng để chứng thực, định dạng hoặc bảo vệ thông điệp điện tử.

“**Chìa Khóa Điện Tử**” nghĩa là một thẻ thông minh, thiết bị xác thực người sử dụng (*security token*), chìa khóa điện tử, hoặc thiết bị chứng thực hoặc thiết bị kiểm tra tương tự khác.

“**Bất Khả Kháng**” nghĩa là, bất kỳ:

- (a) lụt, bão, động đất, dịch bệnh hoặc các biến cố tự nhiên khác;
- (b) chiến tranh, nổi loạn, khủng bố, cách mạng, bạo động hoặc hỗn loạn dân sự;
- (c) bãi công, biểu tình, hoặc các hành động của tập thể người lao động khác;
- (d) thay đổi trong bất kỳ luật hoặc thay đổi về cách giải thích hoặc thi hành bất kỳ luật nào;
- (e) hành động hoặc lệnh của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào;
- (f) lệnh của bất kỳ tòa án hoặc cơ quan tư pháp nào khác;
- (g) thay đổi hoặc có nguy cơ thay đổi mà có thể ảnh hưởng đến về khả năng giữ, quyền sử dụng hợp pháp, khả năng chuyển đổi, ghi có hoặc có thể chuyển nhượng của bất kỳ loại tiền tệ nào;
- (h) sự cố hoặc hư hỏng hệ thống máy tính hoặc việc bất kỳ bên thứ ba nào gây cản trở hoạt động của hệ thống máy tính;
- (i) lỗi, hư hỏng, gián đoạn, chậm trễ hay tình trạng không có bất kỳ hàng hoá hoặc dịch vụ nào mà một bên thứ ba cung cấp cho Khách Hàng hoặc cho Ngân Hàng; hoặc
- (j) những tình huống khác nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Ngân Hàng.

“**Công Ty Mẹ**” đối với một công ty, nghĩa là một công ty mà công ty được đề cập đầu tiên là một Công Ty Con của công ty đó.

“**Thủ Tục Phá Sản**” nghĩa là bất kỳ hành động mang tính chất nội bộ doanh nghiệp, thủ tục tố tụng hoặc bất cứ thủ tục khác có liên quan đến:

- (a) việc tạm ngừng các khoản thanh toán, ngừng trả nợ, phá sản, chấm dứt, giải thể, quản thác tài sản và tổ chức lại (ngoại trừ trường hợp thanh lý hoặc tổ chức lại không phải do mất khả năng thanh toán nợ đến hạn) hoặc thỏa thuận giảm nợ hoặc dàn xếp với các chủ nợ;

- (b) việc chỉ định một người thanh lý (trừ trường hợp thanh lý không phải do mất khả năng thanh toán nợ đến hạn), người quản lý tài sản, người quản thác tài sản hoặc cán bộ có vai trò tương tự đối với Khách Hàng hoặc bất kỳ tài sản nào của Khách Hàng;
- (c) thu hồi, kê biên, tịch biên, trưng thu, hoặc thi hành có ảnh hưởng đến bất kỳ tài sản nào của Khách Hàng hoặc việc cưỡng chế thi hành bất kỳ biện pháp bảo đảm nào đối với tài sản của Khách Hàng; hoặc
- (d) bất kỳ thủ tục hoặc trình tự tương tự nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào.

“**Chỉ Thị**” nghĩa là các chỉ thị có liên quan đến bất kỳ Tài Khoản, Giao Dịch hoặc Dịch Vụ nào:

- (a) có chứa thông tin mà Ngân Hàng cần để thực hiện chỉ thị;
- (b) Ngân Hàng nhận được qua bất kỳ Kênh Thông Tin nào mà Ngân Hàng chấp nhận; và
- (c) Ngân Hàng tin tưởng trên tinh thần thiện chí rằng chỉ thị đó được đưa ra bởi một Người Được Ủy Quyền và được truyền đi với sự kiểm tra và xác thực theo quy định của Ngân Hàng,

và động từ “**Chỉ Thị**” có nghĩa tương ứng.

“**Quyền Sở Hữu Trí Tuệ**” nghĩa là bất kỳ quyền nào liên quan đến tài sản công nghiệp hoặc tài sản trí tuệ vô hình hoặc hữu hình và quyền nộp đơn đăng ký bảo hộ các tài sản vừa nêu tồn tại ở bất kỳ nơi nào, bao gồm các quyền đối với phát minh, sáng chế, thiết kế hoặc mẫu hữu ích, lô-gô, tên miền, quyền tác giả, nhãn hiệu hàng hoá, nhãn hiệu dịch vụ, quyền đối với cơ sở dữ liệu, quyền đối với thiết kế bố trí, thông tin thương mại hoặc thông tin mật, bí quyết hoặc bí mật kinh doanh và bất kỳ quyền nào có bản chất hoặc hiệu lực tương tự dù có được đăng ký hay không hoặc có khả năng được đăng ký hay không.

“**Tổn Thất**” nghĩa là bất kỳ tổn thất, thiệt hại, yêu cầu, khiếu nại, trách nhiệm, chi phí (bao gồm cả chi phí pháp lý) và phí tổn dưới mọi hình thức (bao gồm bất kỳ tổn thất trực tiếp, gián tiếp hoặc có tính hệ quả, tổn thất về lợi nhuận, tổn thất về lợi thế thương mại và tổn thất về uy tín nào) dù những tổn thất này có thể hay không thể thấy trước được hoặc có khả năng xảy ra.

“**Phần Mềm Độc Hại**” nghĩa là bất kỳ phần mềm nào có tính độc hại hoặc tính phá hoại có thể gây nguy hại, xâm nhập hoặc phá hủy, bao gồm viruses, worms, trojans, backdoors, spyware hoặc keyloggers.

“**Ủy Quyền**” nghĩa là bất kỳ văn bản nào được chấp nhận bởi Ngân Hàng trong đó quy định việc ủy quyền cho Người Được Ủy Quyền.

“**Thiết Bị Di Động**” nghĩa là bất kỳ thiết bị thông tin di động cho phép Người Sử Dụng hoặc Người Có Thăm Quyền truy cập vào Dịch Vụ.

“**Thông Báo**” nghĩa là việc Ngân Hàng đưa thông tin cho Khách Hàng bằng bất kỳ phương thức nào dưới đây:

- (a) bằng lời nói;
- (b) giao trực tiếp bởi nhân viên của Ngân Hàng;
- (c) bằng văn bản gửi qua bưu điện, fax hoặc thư điện tử; và
- (d) đăng tải trên website của Ngân Hàng,

và “**Được Thông Báo**”, “**Thông Báo Cho**” hay “**Sự Thông Báo**” có nghĩa tương ứng.

“**Các Bên**” nghĩa là Khách Hàng và Ngân Hàng.

“**Công Cụ Thanh Toán**” nghĩa là bất kỳ séc, séc du lịch, hối phiếu, lệnh rút tiền mặt, lệnh chuyển tiền, lệnh chuyển tiền qua bưu điện hoặc công cụ tương tự khác.

“**Số PIN**” nghĩa là một mã số bí mật riêng của một Người Sử Dụng hoặc một Chia Khóa Điện Tử cụ thể.

“**TBTTPL**” nghĩa là tuyên bố tuân thủ pháp luật (đồng thời được đăng tải công khai tại www.sc.com/en/rcs) đề ra các yêu cầu/ quy định của pháp luật và của cơ quan hữu quan điều chỉnh mối quan hệ giữa Khách Hàng và Ngân Hàng.

“**Báo Cáo**” liên quan đến bất kỳ Tài Khoản, Giao Dịch hoặc Dịch Vụ nào, nghĩa là bất kỳ dữ liệu, báo cáo, sao kê hoặc thông tin nào mà Khách Hàng yêu cầu.

“**Thủ Tục An Toàn**” nghĩa là bất kỳ chỉ thị, đề xuất, biện pháp và thủ tục liên quan đến an toàn hoặc chứng thực được phát hành hoặc đưa ra cho Khách Hàng.

“**Dịch Vụ**” nghĩa là các tiện ích ngân hàng, các Tài Khoản, Kênh Thông Tin hoặc sản phẩm và dịch vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng (bao gồm bất kỳ hoạt động hỗ trợ, các Giao Dịch hoặc dịch vụ liên quan được nêu ở trên, cho dù là được thực hiện bởi bên thứ ba cung cấp dịch vụ hay không).

“**Thỏa Thuận Mức Độ Dịch Vụ**” nghĩa là các yêu cầu về thủ tục và nghiệp vụ đối với một Dịch Vụ theo thỏa thuận giữa Các Bên.

“**Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ**” nghĩa là quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà tại đó Ngân Hàng cung cấp Dịch Vụ cho Khách Hàng như được xác định trong Đơn Yêu Cầu liên quan.

“**Quy Định Bổ Sung Về Dịch Vụ**” nghĩa là các điều khoản của Ngân Hàng áp dụng cho một Dịch Vụ mà Khách Hàng lựa chọn.

“**Đơn Yêu Cầu Thiết Lập**” nghĩa là một mẫu quy định các lựa chọn thiết lập mà Khách Hàng yêu cầu áp dụng đối với một Dịch Vụ mà được Ngân Hàng chấp nhận.

“**Phần Mềm**” nghĩa là bất kỳ phần mềm nào mà Ngân Hàng hoặc nhà cung cấp của Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng.

“**Li-xăng Phần Mềm**” nghĩa là bất kỳ li-xăng nào được cấp cho Ngân Hàng hoặc cho Khách Hàng liên quan đến Phần Mềm.

“**Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn**” nghĩa là các điều khoản tiêu chuẩn này.

“**Công Ty Con**”, liên quan đến một công ty, nghĩa là bất kỳ công ty nào khác:

- (a) Bị Kiểm Soát, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi công ty được đề cập đầu tiên;
- (b) có trên một nửa vốn cổ phần đã phát hành thuộc quyền sở hữu thụ hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp của công ty được đề cập đầu tiên; hoặc
- (c) là một Công Ty Con của một Công Ty Con khác của công ty được đề cập đầu tiên.

“**Tài Liệu Hệ Thống**” nghĩa là tất cả các tài liệu Hướng Dẫn Người Sử Dụng, Phần Mềm, phần cứng, Chia Khóa Điện Tử, bộ đọc thẻ, Chứng Chỉ Số và tất cả các trang thiết bị, tài liệu hoặc chứng từ khác trên bất kỳ phương tiện nào được đưa ra cho Khách Hàng.

“**Thuế**” nghĩa là bất kỳ loại thuế, phí hoặc lệ phí hoặc khoản giữ lại khác có tính chất tương tự (bao gồm bất kỳ khoản tiền phạt hoặc tiền lãi nào phải trả) theo quy định của pháp luật.

“**Giao Dịch**” nghĩa là bất kỳ giao dịch nào:

- (a) được lập giữa Các Bên;
- (b) được thực hiện bởi Ngân Hàng theo Chỉ Thị của Khách Hàng; hoặc
- (c) được lập giữa Khách Hàng và bất kỳ bên thứ ba nào

và động từ “**Giao Dịch**” có nghĩa tương ứng.

“**Người Sử Dụng**” nghĩa là bất kỳ người nào được chỉ định bởi một Người Được Ủy Quyền liên quan đến một Dịch Vụ.

“**Hướng Dẫn Người Sử Dụng**” nghĩa là các hướng dẫn về hoạt động và thủ tục, cầm nang hoặc các thông số kỹ thuật được cung cấp cho Khách Hàng có liên quan đến một Tài Khoản hoặc một Dịch Vụ.

“**Mã Định Dạng Người Sử Dụng**” nghĩa là phương tiện nhận diện duy nhất (dưới dạng hoặc tổ hợp một mật khẩu, số PIN, nhận dạng cá nhân hoặc Chia Khóa Điện Tử) được cấp cho Người Sử Dụng hoặc do Người Sử Dụng lựa chọn.

“**Ngân Hàng**” và “**của Ngân Hàng**” nghĩa là Thành Viên Ngân Hàng được xác định trong Đơn Yêu Cầu liên quan với tư cách là bên cung cấp (các) Dịch Vụ liên quan tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ liên quan.

“**Khách Hàng**” và “**của Khách Hàng**” nghĩa là người được xác định trong Đơn Yêu Cầu liên quan với tư cách là khách hàng nhận (các) Dịch Vụ liên quan tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ liên quan.

1.2 Các Nguyên Tắc Giải Thích

(a) **Đề cập đến một số thuật ngữ khái quát:** Trừ trường hợp Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn này có quy định rõ ràng khác:

- (i) đề cập đến một người bao gồm những người thực hiện di chúc, người quản lý, người kế nhiệm, người thay thế (bao gồm cả việc thế cải) và người nhận chuyển nhượng của người đó;
- (ii) đề cập đến một tài liệu bao gồm bất kỳ bản sửa đổi hoặc thay thế nào của tài liệu đó;
- (iii) “chủ thể/người” bao gồm cá nhân, doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, pháp nhân, hiệp hội không có tư cách pháp nhân, chính phủ, nhà nước, cơ quan nhà nước và tổ chức tín thác;
- (iv) “luật”/ “pháp luật” bao gồm (A) bất kỳ thỏa thuận với Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào; và (B) bất kỳ pháp lệnh, luật, các nguyên tắc của lễ công bằng, lệnh, quy định, quy tắc, chỉ thị, yêu cầu, hướng dẫn, trừng phạt, cấm vận hoặc biện pháp hạn chế nào (dù có hay không có hiệu lực bắt buộc như luật) của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào và bất kỳ sự giải nghĩa, áp dụng hoặc thi hành pháp luật như vậy;
- (v) từ “bao gồm” khi liệt kê các ví dụ không giới hạn danh sách các ví dụ đó hoặc các ví dụ cùng loại;
- (vi) từ giống sẽ bao hàm tất cả các loại giống;
- (vii) từ có dạng số ít sẽ bao gồm cả nghĩa số nhiều và ngược lại;
- (viii) từ “bằng văn bản” bao gồm cả dạng thư điện tử và chuyển fax hoặc các phương tiện thông tin điện tử khác được nhận một cách rõ ràng và “thể hiện bằng văn bản” có nghĩa tương ứng; và
- (ix) tham chiếu đến công ty hợp danh là bao gồm cả công ty hợp danh vô hạn và công ty hợp danh hữu hạn.

(b) **Tiêu đề:** Tiêu đề trong Thỏa Thuận chỉ để tiện sử dụng và không ảnh hưởng đến cách giải thích các điều khoản này.

2. Trách Nhiệm của Khách Hàng

2.1 Khách Hàng phải:

- (a) **Thực hiện đúng hướng dẫn của Ngân Hàng:** thực hiện theo đúng Hướng Dẫn Người Sử Dụng, Thủ Tục An Toàn và hướng dẫn của Ngân Hàng liên quan đến bất kỳ Dịch Vụ nào;
- (b) **Tuân thủ pháp luật:** chấp hành tất cả các luật áp dụng và tuân thủ TBTPL;
- (c) **Yêu cầu về thông tin:** cung cấp cho Ngân Hàng các thông tin chính xác và cập nhật, bất kỳ thông tin và tài liệu nào mà Ngân Hàng cho là hợp lý và thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng về bất kỳ thay đổi nào ;
- (d) **Quy trình và kiểm soát:** (i) thực hiện và thường xuyên xem xét các quy trình và việc kiểm soát liên quan đến Dịch Vụ của Ngân Hàng, bao gồm (A) việc phát hiện, ngăn chặn, xóa bỏ hoặc khắc phục nguy cơ có liên quan đến bất kỳ Phạm Mềm Độc Hại nào được cài đặt vào Hệ Thống Khách Hàng, Tài Liệu Hệ Thống hoặc Kênh Thông Tin; và (B) đảm bảo rằng Dịch Vụ được sử dụng trong phạm vi cho phép và phù hợp với thông số chức năng được thiết lập hợp lệ bởi Khách Hàng; và (ii) đảm bảo rằng các quy trình và việc kiểm soát đó đủ để bảo vệ lợi ích của Khách Hàng;
- (e) **Ngăn chặn và an toàn:** thực hiện tất cả các biện pháp hợp lý để phát hiện và ngăn chặn việc truy cập trái phép Dịch Vụ, bao gồm (i) bảo đảm và bảo mật Tài Liệu Hệ Thống, Hệ Thống Khách Hàng, Mã Định Dạng Khách Hàng, Mã Định Dạng Người Sử Dụng và tất cả các thông tin liên quan đến các Dịch Vụ để chỉ Người Sử Dụng và Người Được Ủy Quyền truy cập các thông tin đó; và đảm bảo Người Sử Dụng và Người Được Ủy Quyền không chia sẻ hoặc công bố Mã Định Dạng Khách Hàng liên quan hoặc truy cập một Dịch Vụ từ thiết bị truy cập internet công cộng hoặc chia sẻ máy tính cá nhân mà Khách Hàng không thể đảm bảo an toàn.
- (f) **Báo cáo các vấn đề của Kênh Thông Tin:** ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng về (i) bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại thực tế hoặc tiềm tàng, hoặc bất kỳ việc lạm dụng thực tế hoặc có ý định lạm dụng nào, đối với bất kỳ Tài Liệu Hệ Thống, Mã Định Dạng Khách Hàng, Mã Định Dạng Người Sử Dụng; (ii) việc không tuân thủ Thủ Tục An Toàn; (iii) các vấn đề thực tế hoặc tiềm ẩn của bất kỳ Kênh Thông Tin nào; hoặc (iv) giao dịch trái phép trên thực tế hoặc có thể được tiến hành. Khách Hàng sẽ hỗ trợ thực hiện những yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng để giải quyết bất kỳ vấn đề nào như vậy; và
- (g) **Yêu cầu hỗ trợ:** đảm bảo rằng Khách Hàng có đủ phần cứng, phần mềm và hệ thống cần thiết để sử dụng bất kỳ Kênh Thông Tin nào; và tuân thủ với tất cả các quy định điều chỉnh bất kỳ Kênh Thông Tin nào, Dịch Vụ hoặc Tài Liệu Hệ Thống nào mà không được kiểm soát bởi Ngân Hàng hoặc được cung cấp bởi các bên thứ ba. Khách Hàng xác nhận rằng Khách Hàng đã thẩm định Thủ Tục An Toàn và Hướng Dẫn Người Sử Dụng và xác nhận rằng Thủ Tục An Toàn và Hướng Dẫn Người Sử Dụng này đủ để bảo vệ lợi ích của Khách Hàng.

2.2 Khách Hàng xác nhận rằng

- (a) bất kỳ Người Sử Dụng nào được nhận dạng tại Đơn Yêu Cầu Thiết Lập được ủy quyền để nhận các Dịch Vụ và hành động nhân danh Khách Hàng và Khách Hàng sẽ thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng nếu có bất kỳ thay đổi nào; và
- (b) Ngân Hàng có thể tiết lộ thông tin do Khách Hàng cung cấp hoặc liên quan đến Khách Hàng cho bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Khách Hàng nào.

2.3 Khách Hàng có trách nhiệm đối với bất kỳ Chia Khóa Điện tử, Mã Định Dạng Khách Hàng, Mã Định Dạng Người Sử Dụng hay Chứng Chỉ Số hoặc Thiết Bị Di Động nào mà Ngân Hàng gửi cho Khách Hàng hoặc Khách Hàng dùng để truy cập Dịch Vụ hoặc liên lạc điện tử với Ngân Hàng hoặc để ra Chỉ Thị cho Ngân Hàng.

2.4 Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm về mọi Giao Dịch được tự động thực hiện khi Ngân Hàng tuân thủ yêu cầu của Khách Hàng về việc ngừng sự truy cập của Người Sử Dụng của Khách hàng vào các Tài Liệu Hệ Thống của Ngân Hàng.

3. Trách Nhiệm Của Ngân Hàng

3.1 Trong quá trình cung cấp Dịch vụ, Ngân Hàng sẽ:

- (a) **Chuẩn mực:** sử dụng kỹ năng và sự cẩn trọng hợp lý;
- (b) **Giấy phép:** cung cấp cho Khách Hàng một Li-xăng Phần Mềm có thể hủy ngang, không độc quyền và không thể chuyển nhượng, nếu Li-xăng Phần Mềm đó là cần thiết để thực hiện Dịch Vụ.

- (c) **Kết nối kênh thông tin:** nỗ lực hợp lý để tái thiết lập bất kỳ Kênh Thông Tin nào Khách Hàng lựa chọn dưới sự kiểm soát của Ngân Hàng bị nhiễu hoặc không dùng được hoặc cung cấp cho Khách Hàng các tiện ích thay thế nhanh nhất mà Ngân Hàng có thể;
- (d) **An toàn kênh thông tin:** thực hiện tất cả các biện pháp hợp lý nhằm ngăn chặn việc truy cập không được phép vào bất kỳ Kênh Thông Tin nào mà Ngân Hàng kiểm soát trừ các trường hợp liên quan đến Trách Nhiệm Của Khách Hàng;
- (e) **Truy cập được phép:** chấp nhận (i) bất kỳ người nào sử dụng Chia Khóa Điện Tử, Mã Định Dạng Khách Hàng, Mã Định Dạng Người Sử Dụng hay Chứng Chỉ Số theo ủy quyền của Khách Hàng để được sử dụng như vậy; và (ii) bất kỳ Chỉ Thị nào được truyền tải thông qua Kênh Thông Tin như là được gửi bởi Người Được Ủy Quyền. Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm kiểm tra thẩm quyền của bất kỳ người nào sử dụng bất kỳ Chia Khóa Điện Tử, Mã Định Dạng Khách Hàng, Mã Định Dạng Người Sử Dụng, Chứng Chỉ Số hoặc Thiết Bị Di Động; và
- (f) **Tư vấn độc lập:** không có trách nhiệm cung cấp độc lập cho Khách Hàng tư vấn pháp lý, thuế, kế toán, an ninh và các tư vấn khác liên quan đến Tài Khoản, Dịch Vụ, Giao Dịch hoặc Thỏa Thuận với Ngân Hàng và chúng tôi không có nghĩa vụ tư vấn, ủy thác hoặc các nghĩa vụ tương tự khác đối với Khách Hàng.

4. Chỉ Thị

- 4.1 **Thay thế một Ủy Quyền:** Khách Hàng có thể cung cấp cho Ngân Hàng một Ủy Quyền mới tại bất kỳ thời điểm nào. Ngân Hàng sẽ tiếp tục dựa vào Ủy Quyền hiện tại cho đến khi Ngân Hàng cập nhật được Ủy Quyền mới của Khách Hàng vào hồ sơ lưu trữ của Ngân Hàng. Nếu Ngân Hàng không thể thực hiện Ủy Quyền mới của Khách Hàng, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng ngay khi có thể.
- 4.2 **Chỉ Thị Không Hoàn Chính và Không Thống Nhất:** Ngân Hàng có thể hành động dựa trên các Chỉ Thị không hoàn chỉnh hoặc không nhất quán nếu Ngân Hàng tin tưởng một cách hợp lý rằng Ngân Hàng có thể sửa hoặc làm rõ các thông tin đó mà không cần phải tham khảo ý kiến Khách Hàng.
- 4.3 **Từ Chối Thực Hiện:** Ngân Hàng có thể không xử lý Chỉ Thị của Khách Hàng nếu:
 - (a) Ngân Hàng cho rằng đó là Chỉ Thị Có Sai Sót;
 - (b) Thủ Tục An Toàn có vẻ như đã bị vi phạm hoặc không thể thi hành;
 - (c) Ngân Hàng có lý do hợp lý để từ chối xử lý; hoặc
 - (d) việc xử lý Chỉ Thị có thể dẫn đến một khoản thiếu chi không được phép.
- 4.4 **Chỉ Thị Thanh Toán:** Khách Hàng ủy quyền cho Ngân Hàng đưa ra chỉ thị để gửi các Chỉ Thị thanh toán của Khách Hàng. Khách Hàng cũng ủy quyền cho Ngân Hàng, bất kỳ Thành Viên Ngân Hàng nào hoặc bất kỳ bên thứ ba nào nhận các Chỉ Thị đó được hành động theo các Chỉ Thị đó như thể Khách Hàng đã trực tiếp gửi Chỉ Thị cho những người đó.
- 4.5 **Thông Báo:** Nếu Ngân Hàng không thể xử lý Chỉ Thị của Khách Hàng thì Ngân Hàng sẽ Thông Báo cho Khách Hàng trong thời gian sớm nhất có thể.
- 4.6 **Dừng một Giao Dịch:** Ngân Hàng sẽ cố gắng để dừng hoặc hủy bỏ một Giao Dịch khi Khách Hàng yêu cầu Ngân Hàng thực hiện như vậy, tuy nhiên Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm nếu Ngân Hàng không thể thực hiện việc đó.

5. Thông Báo và Thư Từ Liên Lạc

- 5.1 **Hình thức thông báo và thư từ liên lạc:** Các thông báo và thư từ liên lạc phải rõ ràng để có thể đọc được và được gửi đến phòng ban được chỉ định theo địa chỉ liên lạc được thông báo gần nhất.
- 5.2 **Thời điểm thông báo và thư từ liên lạc gửi cho Khách Hàng có hiệu lực:** Trừ trường hợp có quy định khác, các thông báo và thư từ liên lạc của Ngân Hàng gửi cho Khách Hàng có hiệu lực:
 - (a) tại thời điểm ghi trên kết quả xác nhận của máy fax rằng việc gửi đã thành công, nếu được gửi bằng fax;
 - (b) tại thời điểm giao, nếu giao trực tiếp;
 - (c) 5 Ngày Làm Việc sau khi gửi, nếu được gửi qua bưu điện; và
 - (d) tại thời điểm thực hiện nếu gửi bằng bất kỳ Kênh Thông Tin nào đã được Ngân Hàng Thông Báo.
- 5.3 **Thời điểm thông báo và liên lạc gửi cho Ngân Hàng có hiệu lực:** Thông Báo Của Khách Hàng có hiệu lực khi Ngân Hàng thực sự nhận được các thông báo đó.
- 5.4 **Chỉ Thị và thư từ liên lạc bằng lời nói hoặc dưới dạng điện tử:**
 - (a) Ngân Hàng có thể hành động theo Chỉ Thị hoặc thư từ liên lạc của Khách Hàng được nhận bằng lời nói hoặc thông qua bất kỳ Kênh Thông Tin nào nếu Ngân Hàng tin rằng các Chỉ Thị đó là chân thực và đầy đủ. Ngân Hàng có thể yêu cầu Khách Hàng xác nhận trước khi hành động theo các Chỉ Thị đó.
 - (b) Khách Hàng chịu bất kỳ rủi ro nào trong việc gửi Chỉ Thị hoặc thư từ liên lạc của Khách Hàng bằng lời nói hoặc thông qua bất kỳ Kênh Thông Tin nào.
- 5.5 **Ghi âm các cuộc trao đổi qua điện thoại:** Phụ thuộc vào bất kỳ luật áp dụng nào, Ngân Hàng có thể ghi âm các cuộc trao đổi qua điện thoại của Ngân Hàng với Khách Hàng và sử dụng các cuộc trao đổi đã được ghi âm đó hoặc bản chép lại lời thoại trong bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Thỏa Thuận.

6. Chữ Ký Số Và Hợp Đồng Điện Tử

- 6.1 **Chữ ký số và Hợp đồng điện tử:** Các Chỉ Thị, tài liệu và thư từ liên lạc mà (i) được ký dưới dạng chữ ký số và được xác nhận bởi một Chứng Chỉ Số hoặc Chia Khóa Điện Tử; hoặc (ii) được chấp nhận thông qua Kênh Thông Tin điện tử (bao gồm bằng cách nhấp chuột (*click-through*) hoặc bất kỳ hình thức nào khác của chứng thực số), là đã được cho phép bởi Khách Hàng sẽ có hiệu lực và giá trị thi hành như thể được ký bằng văn bản. Ngân Hàng có quyền căn cứ vào việc chấp thuận như trên mà không cần truy vấn thẩm quyền của người hành động thay mặt Khách Hàng.
- 6.2 **Sử dụng Thiết Bị Di Động:**
 - (a) Chức năng ngân hàng qua thiết bị di động cho phép những Người Sử Dụng hoặc Người Được Ủy Quyền xem xét Báo Cáo hoặc ủy quyền Chỉ Thị thông qua Thiết Bị Di Động;
 - (b) khi ủy quyền Giao Dịch thông qua Thiết Bị Di Động. Những Người Ủy Quyền của Khách Hàng có thể không xem được chi tiết đầy đủ của Giao Dịch tại thời điểm ủy quyền. Khách Hàng chịu mọi rủi ro phát sinh từ bất kỳ Chỉ Thị nào được ủy quyền qua Thiết Bị Di Động (bao gồm rủi ro về gian lận).
- 6.3 **Trang web:**
 - (a) Để truy cập vào các hệ thống internet của Ngân Hàng hiệu quả hơn, Ngân Hàng có thể đặt “cookies” tạm thời vào máy tính của Khách Hàng. Khách Hàng có thể phá hỏng “cookies”, nhưng khi làm như vậy, Khách Hàng không thể truy cập được vào tất cả các Dịch Vụ của Ngân Hàng.

- (b) Một số đường link trong trang web của Ngân Hàng dẫn đến các trang web không thuộc quyền kiểm soát của Ngân Hàng. Ngân Hàng không có trách nhiệm về những trang web như vậy và nội dung của chúng.
- (c) Đối với các siêu liên kết tới các trang web khác của Ngân Hàng, thì các điều khoản dành cho các Trang web khác đó được áp dụng. Nếu không có các điều khoản đó thì Thỏa Thuận được áp dụng.

7. Quyền của Người Được Ủy Quyền Của Khách Hàng

7.1 Hành động của Người Được Ủy Quyền:

Một Người Được Ủy Quyền được xem như là có thẩm quyền ra Chỉ Thị, ký kết bất kỳ tài liệu nào và thực hiện bất kỳ hành động nào thay mặt cho Khách Hàng, bao gồm:

- (a) thỏa thuận, bổ sung, lập lại hoặc thay đổi các điều khoản của Thỏa Thuận;
- (b) bổ sung, xóa bỏ, sửa đổi hoặc quản lý bất kỳ Dịch Vụ nào;
- (c) chỉ định bất kỳ Người Sử Dụng nào; và
- (d) chỉ định bất kỳ người, đại diện hoặc đại lý nào để hành động thay mặt cho Khách Hàng (bao gồm việc chỉ định người/ bên kế nhiệm) và chấp thuận việc chỉ định đại diện của bất kỳ người nào,

trừ khi Khách Hàng thông báo khác đi bằng văn bản cho Ngân Hàng (và Ngân Hàng công nhận thông báo đó). Khách Hàng chịu sự ràng buộc của các hành động do Người Được Ủy Quyền của Khách Hàng thực hiện.

8. Số Tiền, Chi Phí và Ghi Nợ Tài Khoản

8.1 Số Tiền và chi phí: Khách Hàng phải thanh toán cho Ngân Hàng, mà không được bù trừ, khấu trừ hoặc khiếu nại:

- (a) bất kỳ chi phí hoặc khoản tiền đến hạn nào phải thanh toán theo Thỏa Thuận; cho bất kỳ Giao Dịch nào hoặc theo Thông Báo của Ngân Hàng; và
- (b) bất kỳ chi phí hoặc Tổn Thất nào mà Ngân Hàng gánh chịu liên quan đến Thỏa Thuận hoặc bất kỳ Giao Dịch nào.

8.2 Thu hồi các khoản thanh toán đã thực hiện: Ngân Hàng có thể huỷ, hủy bỏ hoặc ghi nợ bất kỳ khoản thanh toán nào mà Ngân Hàng thực hiện theo Thỏa Thuận hoặc bất kỳ Giao Dịch nào (bao gồm bất kỳ khoản lãi nào đã thanh toán):

- (a) để sửa một lỗi;
- (b) khi Ngân Hàng chưa nhận được đầy đủ và nhanh chóng số tiền được giải ngân và vô điều kiện nào;
- (c) khi Ngân Hàng được yêu cầu phải trả lại khoản tiền cho người thanh toán hoặc người ký phát liên quan; hoặc
- (d) khi Ngân Hàng có cơ sở hợp lý để hành động như vậy.

8.3 Ghi Nợ Tài Khoản của Khách Hàng: Ngân Hàng có thể:

- (a) ghi nợ bất kỳ khoản tiền nào phải thanh toán hoặc có thể trả theo Thỏa Thuận hoặc bất kỳ Giao Dịch nào vào bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng mở tại Ngân Hàng vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (b) tính lãi trên bất kỳ khoản tiền nào phải thanh toán theo Thỏa Thuận hoặc bất kỳ Giao Dịch nào theo lãi suất Ngân Hàng xác định một cách hợp lý từ ngày đến hạn cho đến ngày Khách Hàng thực tế thanh toán khoản tiền đó.

9. Thỏa Thuận với Các Tổ Chức Tài Chính

9.1 Ngân Hàng có thể tham gia vào các thỏa thuận về chia sẻ phí và thông tin với một tổ chức tài chính hoặc Thành Viên Ngân Hàng. Ngân Hàng có thể công bố thông tin liên quan đến Khách Hàng cho những đối tượng trên. Nếu Khách Hàng có thắc mắc, Ngân Hàng sẽ cung cấp chi tiết các thỏa thuận đó cho Khách Hàng trong giới hạn được phép.

10. Bồi Thường và Giới Hạn Trách Nhiệm

10.1

- (a) **Loại trừ trách nhiệm chung:** Ngân Hàng không chịu trách nhiệm về bất kỳ Tổn Thất nào mà Khách Hàng phải gánh chịu hoặc gặp phải liên quan tới:
 - (i) Dịch Vụ, Kênh Thông Tin, Tài Liệu Hệ Thống hoặc Giao Dịch;
 - (ii) bất kỳ hành động hoặc việc không hành động nào của một Thành Viên Ngân Hàng, hoặc
 - (iii) Sự Kiện Bất Khả Khắcáng.

cho dù Tổn Thất phát sinh từ hợp đồng, ngoài hợp đồng, theo luật hay trên cơ sở khác. Ngân Hàng vẫn phải chịu trách nhiệm đối với tổn thất trực tiếp của Khách Hàng trong phạm vi mà tổn thất đó do bất kỳ gian lận, lỗi bất cẩn nghiêm trọng hoặc hành vi cố ý sai phạm nào về phía Ngân Hàng hoặc Ngân Hàng trừ bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại gián tiếp hoặc có tính hệ quả hoặc tổn thất về lợi nhuận cho dù những tổn thất này có thể hay không thể thấy trước được hoặc có khả năng xảy ra.

- (b) **Giới Hạn Tiền Tệ:** Liên quan đến Các Dịch Vụ thực hiện qua Kênh Thông Tin, tổng trách nhiệm của Ngân Hàng đối với bất kỳ đơn kiện về bất kỳ Tổn Thất nào phát sinh do hoặc gián đoạn Kênh Thông Tin trong một năm dương lịch sẽ không vượt quá tổng số tiền phí Dịch Vụ mà Khách Hàng đã thanh toán trong 90 ngày trước khi ngày xảy ra Tổn Thất đó hoặc US\$100.000.

10.2 Trách nhiệm bồi thường của Khách Hàng: Khi có yêu cầu Khách Hàng phải bồi thường cho Ngân Hàng về bất kỳ Tổn Thất nào phát sinh từ hoặc gánh chịu bởi Ngân Hàng có liên quan đến:

- (a) việc Ngân Hàng cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào cho Khách Hàng;
- (b) việc Khách Hàng hoặc Người Được Ủy Quyền của Khách Hàng không tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào theo Thỏa Thuận;
- (c) việc Ngân Hàng thực hiện hoặc từ chối thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào của Khách Hàng; và
- (d) việc Ngân Hàng nắm giữ bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc xử lý bất kỳ tài sản bảo đảm nào.
- (e) việc Ngân Hàng thực hiện chuyển đổi tiền tệ theo Thỏa Thuận này; và
- (f) việc Ngân Hàng thanh toán bất kỳ khoản Thuế phải nộp nào dựa trên hoặc được tính toán theo số tiền đã thanh toán hoặc phải trả bởi hoặc cho Khách Hàng theo Thỏa Thuận này (ngoại trừ bất kỳ khoản Thuế phải trả bởi Ngân Hàng liên quan tới thu nhập thuần của Ngân Hàng nhận được hoặc có thể nhận được).

Trách nhiệm bồi thường này độc lập với các nghĩa vụ khác của Khách Hàng theo Thỏa Thuận và sẽ tiếp tục có hiệu lực khi Thỏa Thuận chấm dứt.

10.3 Giới hạn trách nhiệm khác: Bất kỳ giới hạn trách nhiệm nào khác được nêu trong bất kỳ Quy Định Bổ Sung Về Dịch Vụ nào là thêm vào và không làm giới hạn quy định của Điều này.

- 10.4 **Tài liệu để chuyển cho các bên thứ ba:** Khách Hàng chịu trách nhiệm về bất kỳ tài liệu hoặc dữ liệu nào mà Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng để chuyển cho các bên thứ ba và Khách Hàng và Ngân Hàng không phải chịu trách nhiệm về các tài liệu đó và không có nghĩa vụ phải xem xét các tài liệu đó trước khi chuyển.
- 10.5 **Thông Báo cho Ngân Hàng:** Khách Hàng phải thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng trong vòng 6 tháng sau khi Khách Hàng được biết về các dữ kiện quan trọng của bất kỳ khiếu nại nào của Khách Hàng đối với Ngân Hàng; nếu Khách Hàng không thực hiện như vậy thì Khách Hàng đã từ bỏ tất cả các quyền của Khách Hàng để khiếu nại đối với Ngân Hàng.

11. **Giao dịch chuyển nhượng**

- 11.1 **Khách Hàng không được chuyển nhượng:** Khách Hàng không được chuyển nhượng, thế cải, chuyển giao hoặc giao dịch dưới hình thức khác các quyền và/hoặc nghĩa vụ của Khách Hàng theo Hợp Đồng nếu không có sự chấp thuận của Ngân Hàng.
- 11.2 **Giao dịch chuyển nhượng của Ngân Hàng:** Ngân Hàng có thể chuyển nhượng, thế cải, chuyển giao hoặc giao dịch dưới hình thức khác tất cả hoặc bất kỳ quyền và/hoặc nghĩa vụ nào của Ngân Hàng theo Thỏa Thuận mà không cần có sự chấp thuận của bất kỳ người nào. Khách Hàng phải tuân theo các yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng để đảm bảo hiệu lực cho các giao dịch nói trên, kể cả việc đưa ra chấp thuận của Khách Hàng và ký kết tài liệu. Ngân Hàng có thể tiết lộ thông tin do Khách Hàng cung cấp hoặc có liên quan đến Khách Hàng cho những mục đích này.

12. **Bù trừ**

- 12.1 Ngân Hàng có thể bù trừ bất kỳ nghĩa vụ nào mà Khách Hàng hoặc bất kỳ Đơn Vị Liên Kết nào của Khách Hàng nợ Ngân Hàng và/ hoặc nợ bất kỳ Đơn Vị Liên Kết nào của Ngân Hàng với bất kỳ nghĩa vụ nào mà Ngân Hàng nợ Khách Hàng theo Thỏa Thuận hoặc bất kỳ khoản tiền nào có trong bất kỳ Tài Khoản nào mà Khách Hàng mở tại Ngân Hàng. Ngân Hàng có thể tiến hành các công việc cần thiết để thực hiện việc bù trừ đó theo quy định tại Điều này (bao gồm cả việc thay đổi ngày thanh toán của bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng phải trả cho Khách Hàng và thực hiện chuyển đổi tiền tệ). Cho mục đích của Điều này, "nghĩa vụ" bao gồm bất kỳ nghĩa vụ nào cho dù đến hạn hay chưa đến hạn, thực tế hoặc tiềm tàng, hiện tại hoặc trong tương lai. Nếu chưa xác định chắc chắn giá trị của mỗi nghĩa vụ đó, Ngân Hàng có quyền ước tính giá trị để cho mục đích bù trừ.

13. **Chuyển Đổi Tiền Tệ**

- 13.1 Ngân Hàng có thể thực hiện chuyển đổi tiền tệ đối với bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng nhận được từ Khách Hàng hoặc phải trả cho Khách Hàng hoặc phát sinh từ các Chỉ Thị của Khách Hàng sử dụng tỷ giá chuyển đổi của Ngân Hàng. Khách Hàng phải trả cho Ngân Hàng phí thường lệ cho việc chuyển đổi tiền tệ nói trên.

14. **Thuế**

- 14.1 Nếu Khách Hàng được yêu cầu khấu trừ bất kỳ khoản Thuế nào từ bất kỳ khoản thanh toán nào cho Ngân Hàng thì Khách Hàng phải tăng số tiền thanh toán cho Ngân Hàng sao cho, Ngân Hàng nhận được số tiền mà Ngân Hàng đáng lẽ được nhận nếu như không có yêu cầu khấu trừ.
- 14.2 Nếu Ngân Hàng được yêu cầu khấu trừ bất kỳ khoản Thuế nào từ bất kỳ khoản thanh toán nào cho Khách Hàng, Ngân Hàng sẽ không phải tăng số tiền thanh toán để Khách Hàng nhận được số tiền mà đáng lẽ Khách Hàng sẽ được nhận nếu như không có yêu cầu khấu trừ.
- 14.3 Mỗi Bên đồng ý khấu trừ tiền Thuế, nộp Thuế cho Cơ Quan Có Thẩm Quyền liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc thỏa thuận và giao biên lai gốc cho Bên còn lại.

15. **Chấm Dứt và Tạm Ngừng**

- 15.1 **Chấm dứt bởi một trong hai Bên:** Một trong hai Bên có thể chấm dứt toàn bộ hoặc một phần một Dịch Vụ hoặc Thỏa Thuận, bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước 30 ngày.
- 15.2 **Chấm dứt bởi Ngân Hàng:** Ngân Hàng có thể chấm dứt toàn bộ hoặc một phần một Giao Dịch, Dịch Vụ hoặc Thỏa Thuận ngay lập tức mà không cần thông báo:
- (a) nếu Khách Hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Các Bên;
 - (b) nếu Khách Hàng là đối tượng của bất kỳ Thủ Tục Phá Sản nào có liên quan đến toàn bộ hoặc một phần doanh thu hoặc tài sản của Khách Hàng;
 - (c) nếu việc Khách Hàng hoặc Ngân Hàng thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Thỏa Thuận là bất hợp pháp hoặc có khả năng trở thành bất hợp pháp;
 - (d) nếu việc tuân thủ Thỏa Thuận có thể khiến Ngân Hàng vi phạm bất kỳ luật nào;
 - (e) khi xảy ra bất kỳ tình huống nào ảnh hưởng đến Khách Hàng hoặc Dịch Vụ mà Ngân Hàng một cách hợp lý cho là trường hợp ngoại lệ; hoặc
 - (f) nếu Khách Hàng là cá nhân hoặc doanh nghiệp tư nhân, cá nhân đó hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
- 15.3 **Tạm ngừng bởi Ngân Hàng:** Ngân Hàng có thể tạm ngừng một Giao Dịch và/hoặc Dịch Vụ vào bất kỳ thời điểm nào. Nếu Ngân Hàng tạm ngừng dịch vụ, Ngân Hàng sẽ Thông Báo cho Khách Hàng ngay khi có thể.
- 15.4 **Khách Hàng yêu cầu tạm ngừng:** Khi có yêu cầu bằng văn bản của Khách Hàng, Ngân Hàng sẽ tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần một Dịch Vụ.
- 15.5 **Các chỉ thị trước khi chấm dứt hoặc tạm ngừng:** Bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra hoặc bất kỳ Giao Dịch nào được thực hiện trước hoặc vào thời điểm chấm dứt hoặc tạm ngừng sẽ không ảnh hưởng đến các quyền hoặc trách nhiệm đã phát sinh của một chủ thể, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.
- 15.6 **Các quy định tiếp tục có hiệu lực sau khi Thỏa Thuận chấm dứt:** Các điều khoản về thu hồi các khoản đã thanh toán, bồi hoàn, giới hạn trách nhiệm, tiết lộ thông tin, bù trừ, chuyển đổi tiền tệ, thuế, trả lại hoặc hủy bỏ tài liệu, luật điều chỉnh và quyền tài phán và các quy định dưới tiêu đề "Quy Định Chung" sẽ tiếp tục có hiệu lực khi bất kỳ Thỏa Thuận nào chấm dứt.
- 15.7 **Bất Khả Kháng:** Ngân Hàng có thể tạm ngừng cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào cho tới khi một sự kiện Bất Khả Kháng đã chấm dứt.
- 15.8 **Trả Lại hoặc hủy bỏ tài liệu:** Khi chấm dứt Thỏa Thuận hoặc đóng một Tài Khoản, Khách Hàng phải:
- (a) trả lại bất kỳ tài liệu nào liên quan đến Dịch Vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng; và
 - (b) thực hiện kịp thời các chỉ thị hợp lý của Ngân Hàng liên quan tới việc chấm dứt Dịch Vụ hoặc đóng Tài Khoản và xác nhận bằng văn bản với Ngân Hàng rằng Khách Hàng đã thực hiện việc đó; và ký và gửi trả lại bất kỳ tài liệu nào mà Ngân Hàng yêu cầu.

16. Công Ty Hợp Danh và Doanh Nghiệp Tư Nhân

- 16.1 **Trách nhiệm pháp lý:** Đối với các công ty hợp danh, tất cả các thành viên hợp danh (trên cơ sở liên đới và riêng rẽ) sẽ chịu sự ràng buộc của Thỏa Thuận, và chịu trách nhiệm về tất cả các khoản nợ và nghĩa vụ khác của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, kể cả trường hợp có bất kỳ thay đổi nào trong công ty hợp danh của Khách Hàng hoặc trường hợp Khách Hàng thay đổi tên. Đối với các doanh nghiệp tư nhân, chủ doanh nghiệp tư nhân chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, kể cả trường hợp có bất kỳ thay đổi nào đối với cơ cấu thành lập của doanh nghiệp tư nhân đó, hoặc Khách Hàng thay đổi tên hoặc doanh nghiệp tư nhân chấm dứt tồn tại.
- 16.2 **Chấm dứt tư cách thành viên hợp danh:** Bất kỳ người nào chấm dứt tư cách thành viên hợp danh vì bất kỳ lý do gì vẫn phải chịu trách nhiệm về tất cả các khoản nợ và nghĩa vụ khác của Khách Hàng đối với Ngân Hàng đã phát sinh tính đến và bao gồm cả ngày mà tư cách thành viên hợp danh của người đó chấm dứt.
- 16.3 **Giao dịch tiếp tục:** Trừ khi Khách Hàng có thông báo khác cho Ngân Hàng bằng văn bản, Ngân Hàng có thể coi các thành viên hợp danh còn lại và/hoặc các thành viên hợp danh mới là những người có đầy đủ quyền hạn để hành động thay mặt Khách Hàng.
- 16.4 **Thông Báo thay đổi:** Khách Hàng phải thông báo ngay cho Ngân Hàng bằng văn bản bất kỳ thay đổi nào về các thành viên hợp danh hoặc thay đổi tên của Khách Hàng.

17. Luật Điều Chỉnh và Quyền Tài Sản

17.1 Luật Điều Chỉnh

- Quan hệ hợp đồng giữa Các Bên liên quan đến:
- (a) việc mở và sử dụng Tài Khoản được điều chỉnh bởi pháp luật của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi có Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ mà ở đó Tài Khoản được duy trì;
 - (b) Các Dịch Vụ (ngoài các Dịch Vụ liên quan đến việc mở và sử dụng Tài Khoản) được cung cấp cho một Thành Viên Tập Đoàn Khách Hàng tại một Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ được điều chỉnh bởi pháp luật của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi có Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ đó; và
 - (c) Các Dịch Vụ (ngoài các Dịch Vụ liên quan đến việc mở và sử dụng Tài Khoản) được cung cấp cho Thành Viên Tập Đoàn Khách Hàng tại nhiều hơn một Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ, được điều chỉnh bởi pháp luật Anh, bắt đầu từ khi Dịch Vụ được cung cấp hoặc sẽ được cung cấp tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ thứ hai, tuy nhiên việc áp dụng pháp luật Anh nói trên sẽ không có hiệu lực hồi tố và pháp luật Anh sẽ tiếp tục được áp dụng kể cả trường hợp số lượng Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ giảm xuống còn một địa điểm.
- 17.2 **Quyền Tài Sản**
- (a) Các Bên chấp thuận quyền tài sản của các tòa án thuộc quốc gia hoặc vùng lãnh thổ có Luật Điều Chỉnh.
 - (b) Bên cạnh các quyền của Ngân Hàng quy định tại điểm (a) trên đây, Ngân Hàng có thể hành động để yêu cầu cưỡng chế thi hành tại bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào nơi Khách Hàng thực hiện công việc kinh doanh của Khách Hàng hoặc nơi Khách Hàng có bất kỳ tài sản nào.
- 17.3 **Từ bỏ quyền miễn trừ:** Khách Hàng từ bỏ không huỷ ngang bất kỳ quyền miễn trừ mang tính quốc gia nào và các quyền miễn trừ khác mà Khách Hàng có thể được hưởng tại bất kỳ quốc gia nào liên quan các thủ tục tố tụng, pháp lý, kê biên trước và sau một phán quyết hoặc thi hành phán quyết.

18. Đại Diện Nhận Tổng Đạt

- 18.1 **Chỉ định đại diện:** Nếu Ngân Hàng yêu cầu, Khách Hàng sẽ chỉ định không huỷ ngang một đại diện nhận tổng đạt (*process agent*) làm đại diện của Khách Hàng để nhận bất kỳ tài liệu nào trong một vụ kiện liên quan đến Thỏa Thuận và thông báo cho Ngân Hàng họ tên và địa chỉ của đại diện. Nếu Khách Hàng không chỉ định đại diện như vậy trong thời hạn 7 Ngày Làm Việc (tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ liên quan), Ngân Hàng có thể chỉ định một đại diện nhận tổng đạt cho Khách Hàng và Thông Báo cho Khách Hàng.
- 18.2 **Thay thế đại diện:** Trường hợp người đó không còn là đại diện của Khách Hàng cho mục đích đó, một đại diện thay thế phải được chỉ định ngay và Khách Hàng phải thông báo cho Ngân Hàng về họ tên và địa chỉ của đại diện thay thế. Nếu Khách Hàng không thực hiện, Ngân Hàng có thể chỉ định một đại diện mới cho Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ Thông Báo cho Khách Hàng họ tên và địa chỉ của đại diện thay thế.

19. Quy Định Chung

- 19.1 **Các bên cung cấp dịch vụ khác:** Ngân Hàng có thể thuê các bên thứ ba cung cấp dịch vụ, bao gồm thanh toán, hệ thống bù trừ hoặc dàn xếp thanh toán, trung tâm thanh toán bù trừ, trung gian thanh toán, các định chế tài chính, các bên cung cấp dịch vụ và chuyển giao ví điện tử, cho dù là nhà thầu độc lập, nhà thầu phụ hoặc là đại lý, liên quan đến Dịch Vụ. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hành động hoặc thiếu sót của bất kỳ bên thứ ba cung cấp dịch vụ này, bao gồm cả việc mất khả năng thanh toán của các bên thứ ba cung cấp dịch vụ này.
- 19.2 **Thỏa Thuận Mức Độ Dịch Vụ:** Trừ khi có thỏa thuận khác, một Thỏa Thuận Mức Độ Dịch Vụ không có hiệu lực pháp lý.
- 19.3 **Quyền Sở Hữu Trí Tuệ:** Tất cả Quyền Sở Hữu Trí Tuệ trong các Tài Liệu Hệ Thống hoặc trên Website của Ngân Hàng nào luôn thuộc quyền sở hữu của Ngân Hàng hoặc của bất kỳ bên bên cấp li-xăng nào hoặc người khác mà Ngân Hàng có hợp đồng. Khách Hàng không được thay đổi, giải mã, nghiên cứu ngược hoặc làm bản sao hoặc sản phẩm phái sinh của bất kỳ Phần Mềm hoặc can thiệp vào bất kỳ Tài Liệu Hệ Thống hoặc thông tin lưu trữ trên Tài Liệu Hệ Thống hoặc chuyển giao, chia sẻ hoặc cấp phép lại Phần Mềm hoặc bất kỳ Tài Liệu Hệ Thống hoặc sao chép Tài Liệu Hệ Thống mà không có văn bản chấp thuận trước của Ngân Hàng.
- 19.4 **Không vi phạm:** Không quy định nào trong Thỏa Thuận buộc Ngân Hàng phải thực hiện hoặc không thực hiện bất kỳ điều gì nếu, theo quan điểm hợp lý của Ngân Hàng, điều đó sẽ hoặc có thể cấu thành một vi phạm đối với bất kỳ luật áp dụng nào.
- 19.5 **Loại trừ:** Trừ trường hợp quy định khác đi trong Thỏa Thuận này, Dịch Vụ và Tài Liệu Hệ Thống được cung cấp trên cơ sở “như là” hoặc “có sẵn” và tất cả các điều khoản, điều kiện và bảo đảm được quy định và hàm ý theo quy định của pháp luật liên quan đến các Dịch Vụ hoặc các Tài Liệu Hệ Thống, bao gồm nhưng không giới hạn chất lượng, khả năng có sẵn, tính an toàn, và sự phù hợp với mục đích đều được loại trừ trong phạm vi pháp luật áp dụng cho phép.
- 19.6 **Ngày Làm Việc:** Ngân Hàng sẽ chỉ hành động theo bất kỳ Chỉ Thị nào hoặc thực hiện bất kỳ Dịch Vụ nào vào một Ngày Làm Việc tại Địa Điểm Cung Cấp Dịch Vụ liên quan.
- 19.7 **Hồ sơ lưu trữ và xác nhận có giá trị ràng buộc cuối cùng:** Tất cả các hồ sơ lưu trữ của Ngân Hàng về các chỉ thị của Khách Hàng, báo cáo, chứng nhận và các thông tin khác mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng được dựa trên hồ sơ lưu trữ của Ngân Hàng và có giá trị ràng buộc cuối cùng khi không có lỗi hiển nhiên. Bất kỳ tỷ lệ, mức giá hoặc khoản tiền nợ Khách Hàng hoặc Khách Hàng nợ là có giá trị ràng buộc cuối cùng khi không có lỗi hiển nhiên.
- 19.8 **Thỏa thuận toàn bộ và Khách Hàng không dựa vào tuyên bố và bảo đảm:** Thỏa Thuận là toàn bộ thỏa thuận giữa Các Bên về nội dung của Thỏa Thuận và thay thế tất cả các thỏa thuận trước đây giữa Các Bên về nội dung đó. Khách Hàng không dựa vào bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm

bằng lời nói hoặc bằng văn bản nào đã được đưa ra, hoặc coi như đã được đưa ra, bởi hoặc thay mặt cho Ngân Hàng, ngoại trừ trường hợp như được quy định tại Thỏa Thuận này.

19.9 **Không nhất quán:** Nếu có bất kỳ sự không nhất quán nào giữa:

- (a) bản Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn này và Các Quy Định Bổ Sung Về Dịch Vụ liên quan hoặc các điều khoản và điều kiện khác tại bất kỳ Đơn Yêu Cầu nào thì Các Quy Định Bổ Sung Về Dịch Vụ hoặc các điều khoản và điều kiện khác tại Đơn Yêu Cầu nói trên sẽ được ưu tiên áp dụng;
- (b) bản Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn này và Quy Định Bổ Sung Của Quốc Gia liên quan thì Quy Định Bổ Sung Của Quốc Gia liên quan sẽ được ưu tiên áp dụng;
- (c) bản tiếng Anh của Thỏa Thuận và bất kỳ bản dịch nào thì bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

19.10 **Thay đổi:** Ngân Hàng có thể thay đổi Thỏa Thuận hoặc bất kỳ Dịch Vụ nào và sẽ Thông Báo cho Khách Hàng về thay đổi đó và ngày thay đổi đó có hiệu lực.

19.11 **Tính riêng rẽ:** Nếu bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận bị vô hiệu, không thể thi hành, hoặc bất hợp pháp tại một lãnh thổ có quyền tài phán thì chỉ điều khoản đó bị loại trừ đối với lãnh thổ đó.

19.12 **Quyền cộng thêm:** Quyền của Các Bên theo Thỏa Thuận là bổ sung thêm cho bất kỳ quyền nào khác độc lập với Thỏa Thuận.

19.13 **Thực hiện quyền:** Nếu Ngân Hàng không thực hiện một quyền hoặc một biện pháp khắc phục theo Thỏa Thuận thì Ngân Hàng vẫn có thể thực hiện quyền hoặc biện pháp khắc phục đó sau này.

19.14 **Số bản của Thỏa Thuận:** Thỏa Thuận có thể gồm nhiều bản, mỗi bản được ký bởi một hoặc nhiều Bên tham gia Thỏa Thuận đó. Các bản được ký của Thỏa Thuận tạo thành một tài liệu duy nhất.

19.15 **Quyền Của Bên Thứ Ba:** Trừ khi có quy định khác tại Thỏa Thuận:

- (a) một người không phải là một bên tham gia Thỏa Thuận không có quyền hưởng hoặc yêu cầu được hưởng bất kỳ quyền lợi nào theo Thỏa Thuận; và
- (b) chấp thuận của bất kỳ người nào không phải là một bên tham gia Thỏa Thuận là không cần thiết đối với việc sửa đổi Thỏa Thuận.

20. Các Tổ Chức Trung Gian

20.1 Trường hợp Khách Hàng là một tổ chức trung gian hành động cho một bên thứ ba, Khách Hàng:

- (a) tuyên bố với Ngân Hàng rằng Khách Hàng đã:
 - (i) hoàn tất theo yêu cầu toàn bộ các hoạt động kiểm tra về tìm hiểu khách hàng và chống rửa tiền khác theo quy định của bất kỳ luật áp dụng nào hoặc bất kỳ đạo luật hay lệnh nào của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào và chính sách nội bộ của Khách Hàng (bao gồm cả việc kiểm tra danh tính của bên thứ ba và nguồn vốn và tính chất các giao dịch của bên thứ ba đó); và
 - (ii) các quy trình phù hợp nhằm phát hiện và báo cáo bất kỳ hoạt động đáng ngờ nào liên quan đến bên thứ ba; và
- (b) sẽ luôn cập nhật những thông tin được nêu tại điểm (a) trên đây.